

BÁO GIÁ CHO THUÊ XE

STT	Tuyến đường	Thời gian	KM	INNOVA 2010	FORTUNER 2010	TOYOTA HIACE 16C	CUỐI TUẦN CỘNG THÊM
1	Bà Rịa	1 ngày	200	1.200.000	1.400.000	1.500.000	100.000
2	Bạc Liêu	3 ngày	600	4.000.000	4.400.000	4.500.000	100.000
3	Bảo Lộc	2 ngày	420	2.900.000	3.200.000	3.300.000	100.000
4	Bến Cát	1 ngày	140	1.200.000	1.300.000	1.400.000	100.000
5	Bến Tre (Thị xã)	1 ngày	200	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
6	Bến Tre (Thành Phố)	1,5 ngày	340	2.000.000	2.300.000	2.400.000	100.000
7	Bến Tre (Bình Đại)	1 ngày	280	1.400.000	1.600.000	1.700.000	100.000
8	Bến Tre (Ba Tri)	1 ngày	270	1.400.000	1.600.000	1.700.000	100.000
9	Biên Hòa	1 ngày	95	1.000.000	1.100.000	1.200.000	100.000
10	Bình Chánh	1 ngày	80	900.000	1.000.000	1.100.000	100.000
11	Bình Châu - Hồ Cốc	1 ngày	340	1.500.000	1.700.000	1.800.000	100.000
12	Bình Định	4 ngày	1.500	5.300.000	5.800.000	5.900.000	100.000
13	Bình Dương (TD1)	1 ngày	90	1.000.000	1.200.000	1.300.000	100.000
14	Bình Phước- Lộc Ninh	1,5 ngày	360	1.700.000	2.000.000	2.100.000	100.000
15	Bình Long	1 ngày	300	1.500.000	1.900.000	2.000.000	100.000
16	Buôn Mê Thuộc	3 ngày	800	4.000.000	4.500.000	4.600.000	100.000
17	Cà Mau	3 ngày	700	4.000.000	4.400.000	4.500.000	100.000
18	Cái Bè	1 ngày	210	1.400.000	1.600.000	1.700.000	100.000
19	Cần Giờ	1 ngày	150	950.000	1.100.000	1.200.000	100.000
20	Cao Lãnh	1 ngày	350	1.800.000	2.100.000	2.200.000	100.000
21	Cần Thơ	1 ngày	360	1.800.000	2.100.000	2.200.000	100.000
22	Châu Đốc	1,5 ngày	520	2.100.000	2.500.000	2.600.000	100.000
23	Châu Đốc	3 ngày	900	3.600.000	3.900.000	4.000.000	100.000
24	Chợ Mới (An Giang)	1,5 ngày	500	2.000.000	2.350.000	2.450.000	100.000
25	Chợ Gạo (Tiền Giang)	1 ngày	200	1.100.000	1.300.000	1.400.000	100.000
26	Củ Chi - Địa Đạo	7 giờ	100	950.000	1.100.000	1.200.000	100.000
27	Đà Lạt	3 ngày	650	3.800.000	4.100.000	4.200.000	100.000
28	Đà Lạt - Nha Trang	5 ngày	1.350	6.000.000	6.500.000	6.600.000	100.000
29	Đà Nẵng	6 ngày	2.100	8.000.000	8.900.000	9.000.000	100.000
30	Địa Đạo - Tây Ninh	1 ngày	250	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
31	Đồng Xoài	1 ngày	240	1.300.000	1.600.000	1.700.000	100.000
32	Đức Hòa	1 ngày	150	1.000.000	1.200.000	1.300.000	100.000
33	Đức Huệ	1 ngày	170	1.100.000	1.300.000	1.400.000	100.000
34	Gò Công(đông)	1 ngày	220	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
35	Gò Dầu	7 giờ	130	1.000.000	1.200.000	1.300.000	100.000
36	Gia Lai (Pleiku)	3 ngày	1.100	4.000.000	4.400.000	4.500.000	100.000
37	Hàm Tân	2 ngày	350	2.300.000	2.500.000	2.600.000	100.000
38	Hóc Môn	7 giờ	80	800.000	900.000	1.000.000	100.000
39	Huế	6 ngày	2.400	8.000.000	9.200.000	9.300.000	100.000
40	Kon Tum	4 ngày	1.900	5.200.000	5.800.000	5.900.000	100.000
41	Long An	8 giờ	100	900.000	1.100.000	1.200.000	100.000
42	Long Hải	1 ngày	270	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
43	Long Khánh	1 ngày	200	1.000.000	1.200.000	1.300.000	100.000
44	Long Thành	8 giờ	130	900.000	1.000.000	1.100.000	100.000
45	Mỏ Cày (Bến Tre)	1 ngày	220	1.500.000	1.700.000	1.800.000	100.000
46	Mộc Hóa	1 ngày	230	1.300.000	1.400.000	1.500.000	100.000
47	Mỹ Tho	8 giờ	150	1.000.000	1.200.000	1.300.000	100.000

48	Mỹ Thuận	1 ngày	260	1.400.000	1.600.000	1.700.000	100.000
49	Nha Trang	3 ngày	900	4.200.000	4.500.000	4.600.000	100.000
50	Nha Trang	3 ngày	1.150	4.500.000	4.700.000	4.700.000	100.000
51	Nội Thành	8 giờ	80	1.100.000	1.200.000	1.300.000	100.000
52	Nha Trang	4 ngày	850	4.500.000	5.500.000	5.600.000	100.000
53	Phan Rang	3 ngày	700	4.000.000	4.500.000	4.600.000	100.000
54	Phan Rí	3 ngày	600	3.800.000	4.300.000	4.400.000	100.000
55	Phan Thiết - Mũi Né	2 ngày	480	2.400.000	2.700.000	2.800.000	100.000
56	Phước Long	2 ngày	340	1.700.000	1.950.000	2.050.000	100.000
57	Phú Mỹ - Ngãi Giao	1 ngày	220	1.050.000	1.200.000	1.300.000	100.000
58	Qui Nhơn	4 ngày	1.4800	5.000.000	5.500.000	5.600.000	100.000
59	Rạch Giá	2 ngày	600	2.500.000	2.900.000	3.000.000	100.000
60	Rạch Sỏi	2 ngày	580	2.500.000	2.900.000	3.000.000	100.000
60	Rạch Sỏi	2 ngày	580	2.500.000	2.900.000	3.000.000	100.000
61	Rừng Cát Tiên	1 ngày	300	1.600.000	1.700.000	1.800.000	100.000
62	Sa Đéc	1 ngày	300	1.500.000	1.600.000	1.700.000	100.000
63	Sân bay TSN	4 giờ	40	400.000	500.000	600.000	100.000
64	Sóc Trăng	2 ngày	500	2.500.000	2.700.000	2.800.000	100.000
65	Tây Ninh(Núi Bà,Tòa Thánh)	1 ngày	230	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
66	Tây Ninh (Tân Biên)	1 ngày	290	1.500.000	1.700.000	1.800.000	100.000
67	Thầy Thím	2 ngày	420	2.400.000	2.800.000	2.900.000	100.000
68	Trà Vinh	2 ngày	420	2.350.000	2.800.000	2.900.000	100.000
69	Trảng Bàng	6 giờ	120	900.000	1.100.000	1.200.000	100.000
70	Trị An	8 giờ	160	1.200.000	1.400.000	1.500.000	100.000
71	Tri Tôn	2,5 ngày	660	3.200.000	3.400.000	3.500.000	100.000
72	Tuy Hòa	4 ngày	1.200	5.000.000	5.500.000	5.600.000	100.000
73	Vĩnh Long	1 ngày	320	1.500.000	1.700.000	1.800.000	100.000
74	Vũng Tàu	1 ngày	260	1.300.000	1.500.000	1.600.000	100.000
75	Long Hải	1 ngày	250	1.200.000	1.400.000	1.500.000	100.000
76	Vị Thanh-Phụng Hiệp	3 ngày	520	3.600.000	3.800.000	3.900.000	100.000
Xe lưu đêm sau 23:59				500,000 đ/đêm	500,000 đ/đêm	550,000 đ/đêm	Xe lưu đêm tính đến 19h ngày hôm sau 50.000 đ/h vượt

GHI CHÚ:

- Giá trên bao gồm :xăng xe, tài xế, phí cầu đường.
- Giá trên không bao gồm thuế VAT, phí bến bãi đậu xe.
- Giá trên không áp dụng vào các ngày lễ, Tết
- Giá trên có thể thay đổi theo từng thời điểm và chưa bao gồm ăn nghỉ của lái xe nếu có qua đêm.

TRÂN TRỌNG ĐƯỢC PHỤC VỤ QUÍ KHÁCH

Mọi chi tiết xin liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ SÁNG TẠO

10A Nguyễn Văn Đậu, F5, Q.Phú Nhuận, TPHCM.

Tel: 08-62942356 *5 4490407 * 22045161

Fax:08-54490407

Website: www.thuexenhanch.net

Email: sales@thuexenhanch.net

Hỗ trợ online: thuexenhanch@yahoo.com.vn *quachnhon_tang@yahoo.com.vn